

Bản án số: 68/2021/HS-ST
Ngày 29-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Khánh và bà Dương Thị Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bảy - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021, đối với:

- Bị cáo: Đặng Đình Ch, sinh năm 1987 tại xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn Nội 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình H (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Hoàng Thị Thu Ng và 01 con; tiền án: Ngày 03/9/2015 Toà án nhân dân thành phố Ph, tỉnh Hà Nam xử phạt 10 tháng tù, về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tiền sự: Ngày 30/7/2020 Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng; Ngày 23/4/2021 Công an huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính bằng hình thức “*Cảnh cáo*” về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”; Ngày 18/8/2021 Công an huyện B, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “*Mua dâm*”. Đặc điểm nhân thân: Ngày 08/4/2016 Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 33 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/9/2021, chuyển tạm giam từ ngày 11/9/2021 đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Trần Đình S, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn Nội 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Bà Đặng Thị Nh, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn Nội 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Bùi Thế A; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 04/9/2021, Đặng Đình Ch đi bộ từ nhà ở đến khu vực nghĩa trang xóm C thuộc địa bàn thôn Nội 2, xã Đ, huyện B thì Ch phát hiện thấy trang trại của gia đình ông Trần Đình S không có người trông coi nên Ch đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Ch trèo qua hàng rào lưới B40 rồi đi về phía lán trong trang trại, thấy cửa lán được khóa bằng dây, Ch cầm chiếc búa bằng kim loại đặt ở trước cửa lán luồn vào chiếc khóa dây rồi xoắn, vặn đứt khóa. Ch mở cửa đi vào trong lán lấy trộm 01 chiếc máy cắt cỏ, 02 chiếc máy bơm nước mang ra để ở lề đường đi gần nghĩa trang rồi đi bộ về nhà ở và mượn xe mô tô của chị Đặng Thị M (là chị gái của Ch) - sinh năm 1983, trú tại thôn Nội 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam Ch điều khiển xe đi ra khu vực nghĩa trang lấy những tài sản đã trộm cắp được mang đến bán tại cửa hàng thu mua phế liệu của anh Bùi Thế A được số tiền 800.000 đồng và chi tiêu cá nhân hết.

Thu giữ các đồ vật, tài sản do ông Trần Đình S tự nguyện giao nộp gồm:

- 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Kamatsu KM35, màu sơn đỏ.
- 01 máy bơm nước nhãn hiệu JET 100 Việt - Nhật, màu sơn xanh.
- 01 máy bơm nước chạy bằng xăng không rõ nhãn hiệu, màu sơn đỏ xanh.
- 01 chiếc búa bằng kim loại có tổng chiều dài 39cm, màu đen - xám.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 chiếc khóa dây nhãn hiệu Việt Tiệp có tổng chiều dài 63cm, phần dây khóa có lõi bằng kim loại, vỏ bằng nhựa màu xanh, phần đầu của khóa được làm bằng kim loại màu vàng có kích thước (4,5x2,8)cm. Đầu chốt của dây khóa bị gãy còn kẹt lại cố định trong ổ khóa.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐG ngày 07/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B kết luận: “*Trị giá của:*

+ 01 (một) chiếc máy bơm nước JET 100, sản xuất tại Công ty TNHH SX Cơ điện Việt Nhật, màu sơn xanh, số seri: 401845, công suất 750W, máy đã qua sử dụng là: 700.000 đồng.

+ 01 (một) máy cắt cỏ Model Kamastu KM35, màu sơn đỏ, công suất 1,2KW, máy đã qua sử dụng là: 1.300.000 đồng.

+ 01 (một) máy bơm chạy bằng xăng tự chế, không rõ nhãn hiệu, màu sơn đỏ xanh, máy đã qua sử dụng là: 600.000 đồng.

Tổng cộng: 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng)".

Cáo trạng số 64/CT-VKS-SH ngày 08/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Đặng Đình Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Đình Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Đình Ch từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị hại ông Trần Đình S và bà Đặng Thị Nh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Đình Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Đình Ch thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 04/9/2021, tại khu vực lán trông coi trang trại của gia đình ông Trần Đình S, bà Đặng Thị Nh thuộc thôn Nội 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Nam; lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, Đặng Đình Ch đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc máy cắt cỏ và 02 chiếc máy bơm nước, có tổng trị giá là 2.600.000 đồng của gia đình ông S, bà Nh.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương.

Do vậy, hành vi của bị cáo Đặng Đình Ch đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có tiền án, nhiều tiền sự và đặc điểm nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 03/9/2015 Tòa án nhân dân thành phố Ph, tỉnh Hà Nam xử phạt Đặng Đình Ch 10 tháng tù, phạt bổ sung số tiền 3.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”. Ngày 09/10/2018 bị cáo Ch chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa chấp hành khoản tiền phạt 3.000.000 đồng nên chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đặng Đình Ch khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo đã khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; quá trình giải quyết vụ án bị hại có quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản thấy bị cáo không có tài sản riêng gì nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị hại ông Trần Đình S, bà Đặng Thị Nh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 máy bơm nước nhãn hiệu JET 100 Việt - Nhật, màu sơn xanh; 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu Kamastu KM35, màu sơn đỏ; 01 máy bơm nước chạy bằng xăng không rõ nhãn hiệu, màu sơn đỏ xanh; 01 chiếc búa bằng kim loại có tổng chiều dài 39cm, màu đen - xám; 01 chiếc khóa dây nhãn hiệu Việt Tiệp có tổng chiều dài 63cm, đều là tài sản hợp pháp của gia đình ông Trần Đình S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã trả lại các tài sản trên cho gia đình ông S là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về các tình tiết khác: Quá trình điều tra xác định ngày 04/9/2021, anh Bùi Thế A không biết nguồn gốc 02 chiếc máy bơm nước và 01 máy cắt cỏ Đặng Đình Ch mang đến bán là do phạm tội mà có; chị Đặng Thị M không biết việc Đặng Đình Ch sử dụng xe mô tô BKS 90F8-8050 của chị M làm phương tiện để đi tiêu thụ tài sản trộm cắp, do vậy không có căn cứ để xem xét, xử lý đối với anh Bùi Thế A và chị Đặng Thị M.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Đặng Đình Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Đình Ch 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/9/2021.

2. Án phí: Buộc bị cáo Đặng Đình Ch phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng